



**Chuyên Đề: TÌM HIỂU ĐẠO CAO ĐÀI**

## **Bài số 4:**

# **"KINH TRONG ĐẠO CAO ĐÀI "**

**(Phần Thứ Nhì)**

(HDV: HT. Nguyễn Trung Đạo)

\* \* \*

### **PHẦN I- KINH THIÊN ĐẠO.**

#### **A.- KINH NHỰT TUNG.**

- 1.- Kinh Cúng Tứ Thời Đức Chí Tôn.
- 2.- Kinh Cúng Tứ Thời Đức Phật Mẫu.

#### **B.- CÁC BÀI KINH KHÁC**

- 1.- Di-Lạc Chơn Kinh.
- 2.- Kinh Cứu Khổ.
- 3.- Kinh Sám Hối.
- 4.- Giới Tâm Kinh.
- 5.- Bài Xưng Tụng Công Đức Phật Tiên Thánh Thần.
- 6.- Kinh Tắm Thánh.
- 7.- Kinh Giải Oan.

#### **C.- KINH TÂN ĐỘ VONG LINH**

**Một trong những Hồng Ân lớn nhất mà Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế ban cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là Kinh Tận Độ.**

Một người vừa từ trần, Chơn hồn khi mới xuất ra khỏi thể xác thì còn khờ khạo và hay sợ sệt, chưa định tĩnh sáng suốt, bởi còn nhuốm mùi trần không nhiều thì ít trong một thời gian khá lâu. Vì vậy mà phải nhờ có Kinh Tận Độ, Phép Xác và sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng để cho Chơn hồn lìa khỏi xác trần và được đưa lên cõi Hư linh, **đặc biệt là sự trợ giúp của Cửu Vị Tiên Nương Cung Diêu Trì (Cửu Vị Nữ Phật).**

Trong bài kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn cũng có nói về sự cứu rỗi của Lục Nương Diêu Trì Cung và của Đức Phật Tiếp Dẫn Đạo Nhơn, như sau :

*“Diêu Trì Cung sai nàng Tiên Nữ,  
Phép Lục Nương gìn giữ chơn hồn.  
Tây Phương Tiếp Dẫn Đạo Nhơn,  
Phước Linh khai mở nẻo đường Lôi Âm.”*

Các bài kinh sau đây, dùng trong việc cử hành Lễ Tang, và trong các Lễ Cúng sau Đám Tang, đều thuộc về Kinh Tận Độ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và được chia ra thành các tiểu mục như sau:

- Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối
- Kinh Khi Đã Chết Rồi
- Kinh Tẩn Liệm
- Kinh Cầu Siêu (Thỉnh bên Minh Lý)
- Kinh Đưa Linh Cửu
- Kinh Hạ Huyệt
- Vãng Sanh Thần Chú (Thỉnh bên Phật Giáo)

- Kinh Khai Cửa, Tiểu Tường và Đại Tường
- Chín Bài Kinh Làm Tuần Cửa
- Kinh Tiểu Tường
- Kinh Đại Tường
- Di Lạc Chơn Kinh.

Sau mỗi lần tụng Kinh Tuần Cửa hoặc Tiểu Tường hay Đại Tường đều có tụng Di-Lạc Chơn Kinh.

### 1.- Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối.

Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ ban cho, để tụng lúc vị tín đồ đang hấp hối, sắp chết, hay vừa mới dứt hơi.

Khi một người tín đồ Cao Đài đang hấp hối, sắp lìa trần, nếu được Bàn Trị Sự địa phương đến tụng Kinh Cầu Hồn thì Lục Nương Điều Trì Cung cầm cây phướn Truy Hồn đến gìn giữ Chơn hồn của người mới chết, và nơi cõi Cực Lạc Thế Giới Đức Phật Tiếp Dẫn Đạo Nhơn cầm cây phướn linh tiếp dẫn các Chơn hồn và khai mở đường đi lên Lôi Âm Tự.

Chơn hồn được khuyên hãy nhớ lại lời Minh Thệ khi nhập môn vào Đạo để tự xét mình mà ăn năn sám hối tội tình, cầu khẩn Đức Chí Tôn tha thứ và cứu rỗi để được siêu thăng lên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Hãy cố lánh xa cõi Địa ngục và sốt sắng lên đường thẳng tới Ngọc Hư Cung và Cực Lạc Thế Giới. Chơn hồn được cho biết rằng:

Dầu tròn kiếp sống không nên Đạo  
 Dầu oan gia tội báo buộc ràng,  
 Chí Tôn xá tội giải oan,  
 Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nản độ vong.

**\*GHI CHÚ:** Trong những bài Kinh do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn ban cho, Đức Ngài dùng từ ngữ Chơn hồn là để chỉ Chơn thần.

### 2.- Kinh Khi Đã Chết Rồi.

Kinh Khi Đã Chết Rồi do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ ban cho, dùng để tụng cho những tín đồ đã chết rồi, và tụng kèm theo sau bài Kinh Cầu Siêu.

Qua bài kinh này, Chơn hồn người chết được cho biết đoạn đường sẽ phải trải qua trong quá trình sắp tới. Hãy từ bỏ cõi trần vì đó là cõi đọa để trở lại quê xưa là cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Phía dưới chín tầng Trời có hoa sen màu nhiệm đưa Chơn hồn bay lên vượt qua các tầng Trời, vào Bát Quái Đài rồi mới đến Ngọc Hư Cung.

Chơn hồn đặc đạo sẽ bay đến cửa vào Tây Phương Cực Lạc (tức Cõi Cực Lạc Thế Giới ở hướng Tây), xông vượt qua Tam Thập Lục Thiên (36 tầng Trời, 36 cõi Thiên Tào) để vào Bạch Ngọc Kinh châu lạy ĐỨC CHÍ TÔN.

Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:

Ba mươi sáu cõi Thiên Tào,  
 Nhập trong Bát Quái mới vào Ngọc Hư.  
 ....  
 Dưới chín lớp liên Thần đưa bước,  
 Trên hồng quan phủ phước tiêu diêu.  
 ....  
 Cửa Tây Phương khá bay đến chốn,  
 Diệt trần tình vui hưởng tiêu diêu.  
 Tiên phong Phật cốt mỹ miều,  
 Vào Kinh Bạch Ngọc lễ triều CHÍ LINH.

### 3.- Kinh Tản Liệm.

Kinh Tản Liệm do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ ban cho để đồng nghi tụng trước khi liệm thi hài người chết vào trong áo quan.

Qua bài kinh này, Chơn hồn người chết được cho biết đoạn đường sẽ phải trải qua trong quá trình sắp tới: Bầy dây oan nghiệt sẽ được cắt đứt, Chơn hồn rời khỏi xác trần, nương vào phép huyền diệu thiêng liêng để giữ sạch Thất tình, xông mới lên đường đi vào Càn Khôn Vũ Trụ.

Chơn hồn cởi bỏ xác phàm, xuất ra lấy theo hình ảnh của xác phàm như “khuôn in rập”, đó chính là hình ảnh của Đức Chí Tôn.

Khi đó, thể xác không có linh hồn ngự trị nên gọi là chết, thể xác do Đất biến hóa ra thì khi chết thể xác trở về nguồn cội là Đất.

**Chơn hồn được khuyên:** Đừng vì tình cảm thân ái hay là cái nghĩa nhân mà bịn rịn không chịu ra đi. Hãy thoát ra khỏi nơi đau khổ này và lần lần đi xa cõi trần.

Linh hồn do Trời hóa sanh ra thì phải trở về cõi Trời, và thể xác do Đất tạo nên thì nay được lệnh trở về Đất.

**Chơn hồn lại được khuyên:** Hãy thong thả đi lên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống mà an vui sung sướng, xa lánh cõi trần nhiều trược khí mà bay vượt lên cao để hưởng cảnh siêu thăng.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Dây oan nghiệt đứt rời trái chủ,  
Nương huyền linh sạch giữ thất tình.

... ..

Khối vật chất vô hồn viết tử,  
Đất biến hình tự thử qui căn.

... ..

Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,  
Xác Đất sanh đến lịnh phục hồi.  
Từ từ Cực Lạc an vui,  
Lánh nơi trược khí hưởng mùi siêu thăng.

#### **4.- Kinh Cầu Siêu.**

Kinh Cầu Siêu **do Đức Chuẩn Đề Bồ Tát giảng cơ ban cho Minh Lý Đạo (Tam Tông Miếu)**. Thuở mới khai Đạo, theo lời dạy của Đức Chí Tôn, Hội Thánh cử phái đoàn đến Tam Tông Miếu thỉnh bài kinh này về làm Kinh cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Bên Minh Lý gọi bài kinh này là Sám Cầu Siêu.

*Kinh Cầu Siêu là bài kinh tụng cầu nguyện với Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng Thần Thánh Tiên Phật ân xá tội tình và cứu vớt vong hồn cho được siêu thăng, đưa lên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống, thoát được cảnh đọa đày và luân hồi tái kiếp.*

*Sau đây là một số câu kinh tiêu biểu:*

Đầu vọng bái Tây Phương Phật Tổ,  
A-Di-Đà Phật độ chúng sanh.  
Quan Thế Âm lân mẫn ân cần,  
Vớt lê thứ khổ trần đọa lạc.  
Xin Trời Phật chứng lòng sớ nguyện,  
Hộ thương sanh u hiển khương ninh.

#### **5.- Kinh Đưa Linh Cứu.**

Kinh Đưa Linh Cứu **do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giảng cơ ban cho** để đồng nhi tụng trong suốt thời gian đưa linh cứu từ nơi động quan đến nơi hạ huyết.

Kinh Đưa Linh Cứu là bài kinh tụng lên để cầu nguyện chư Đấng Liêng giúp lịnh gìn giữ Chơn hồn không cho xác phàm kéo níu, ban ơn cho cõi mở hết các oan trái và được nương thuyền Bát Nhã thoát qua bể khổ trầm luân trở về cùng với Đức Chí Tôn. Sau cùng là cầu nguyện Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế mở cơ tận độ cho Vong hồn được nhẹ nhàng siêu thăng.

*Sau đây là một số câu kinh tiêu biểu:*

Cầu các Trấn Thần linh trợ lịnh,  
Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.  
Nam mô Địa Tạng thi ân,  
Đưa đường Thiên cảnh lánh gần Phong đồ.

... ..

Nam mô Thượng Đế Ngọc Hoàng,  
Mở cơ tận độ nhẹ nhàng chơn linh.

Sau cùng Chơn hồn được cho biết:

Cửa Cực lạc thình thình rộng mở,  
Rước Vong hồn lui trở ngôi xưa.  
Tòa sen báu vật xin đưa,  
Chơn linh an ngự cho vừa quả duyên.

#### **6.- Kinh Hạ Huyết.**

Kinh Hạ Huyết **do Đức Quan Âm Bồ Tát giảng cơ ban cho.**

Khi ra tới huyết, vị Chứng đàn và đồng nhi đứng trước đầu huyết, tụng Kinh Hạ Huyết 3 hiệp, xong mỗi hiệp cúi đầu, mấn 3 hiệp liền tụng 3 biến Vãng Sanh Thần Chú. Khi dứt, niệm Câu Chú của Thầy 3 lần. Xong, bắt đầu hạ quan tài xuống huyết đã đào sẵn dưới đất để chôn.

Đời là một giấc mộng. Khi cuộc đời chấm dứt thì con người cũng tỉnh giấc mộng và lúc bấy giờ mới bắt đầu cuộc sống vĩnh cửu.

Khi tỉnh thức lại rồi, thấy cuộc đời là một giấc mộng huỳnh lương. Cái âm vang của trường não nhiệt đưa chen danh

lợi cũng hết thoáng bên tai. Cởi bỏ được cái thi hài ở cõi trần tục, Chơn linh trong sạch mới được nhẹ nhàng mà bay ra ngoài Càn Khôn Vũ Trụ.

*Đó là ý nghĩa của 4 câu mở đầu bài kinh:*

Thức giấc mộng huỳnh lương vừa mãn,  
Tiếng phồn ba hết thoáng bên tai.  
Giải thi lánh chốn đọa đày,  
Chơn linh trong sạch ra ngoài Càn Khôn.

*Sau đây là một số câu kinh tiêu biểu khác:*

Phép giải oan độ hồn khỏi tội,  
Phước tiêu điều nắm mối trường sanh.

... ..

Nhờ Hậu Thổ xương tàn gìn giữ,  
Nghĩa Chí Tôn tha thứ tiền khiên.

... ..

Rõ ràng Phật cốt tiên duyên,  
Nước Cam Lộ rửa sạch thuyên độ nhân.

**\*GHI CHÚ:** Có tài liệu ghi là: **Rõ ràng** Phật cốt Tiên duyên,

### **7.- Vãng Sanh Thần Chú.**

*Vãng Sanh Thần Chú là câu niệm đặc biệt thỉnh bên Phật Giáo để cầu nguyện cho Linh hồn người chết được sanh về cõi Cực Lạc Thế Giới, nội dung như sau:*

**“Nam mô A Di Đà Bà Dạ,  
Đa Tha Đà Đa Dạ, Đa Diệt Dạ Tha,  
A Di Rị Đô Bà Tì, A Di Rị Đa Tất Đam Bà Tì,  
A Di Rị Đa, Tì Ca Lan Đế,  
A Di Rị Đa, Tì Ca Lan Đa,  
Đà Di Nị, Đà Đà Na, Chí Đa Ca Lệ, Ta Bà Ha”**  
(3 lần).

### **8.- Kinh Khai Cữu và Chín Bài Cữu.**

Tuần Cữu là khoảng thời gian 9 ngày và cứ lập đi lập lại đủ 9 lần như thế.

Đối với người mới chết, Phật Giáo cho làm Tuần Thất, còn Đạo Cao Đài thì cho làm Tuần Cữu. Một tín đồ Cao Đài (giữ trai kỳ đủ 10 ngày mỗi tháng), sau khi chết, được làm Tuần Cữu tại Thánh Thất sở tại với nghi thức đặc biệt, ấn định trong Nghi Lễ của Đạo Cao Đài.

Sau khi chết (ngày chết được đếm là 1), đếm đến ngày thứ 9, thân nhân đem Linh vị người chết đến Thánh Thất sở tại vào đúng thời Ngọ (12 giờ trưa), ở nước ngoài thì tùy hoàn cảnh, để làm Tuần Cữu thứ nhất.

Sau mỗi lần làm Tuần Cữu, Chơn hồn sẽ được lần lượt đưa lên các tầng Trời với sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là của Cữu Vị Tiên Nương Diêu Trì Cung (Cữu Vị Nữ Phật), để cuối cùng được đưa đến Cung Diêu Trì (Cữu thứ Chín) ở tầng trời Tạo Hóa Thiên. Nơi đây, Chơn hồn được hưởng:

Hội Bàn Đào, Diêu Trì Cung  
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thường ban.

Sau đó, Chơn hồn được đưa vào Cung Bắc Đẩu xem căn quả để biết số phận của mình, rồi được học nghi lễ để vào Linh Tiêu Điện bái lễ Đức Chí Tôn. Sau đó, Đức Chí Tôn ra sắc lệnh gọi Chơn hồn vào Ngọc Hư Cung để cho biết được thưởng thăng lên hay bị trừng trị đọa xuống:

Cung Bắc Đẩu xem căn quả số,  
Học triều nghi vào ở Linh Tiêu.  
Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu  
Thưởng phong, trừng trị phân điều đọa thăng.

Chơn hồn đắc đạo được đưa đến Bạch Ngọc Kinh để bái lễ Đức Chí Tôn.

**\*GHI CHÚ:** Từ Chơn hồn dùng ở đây đồng nghĩa với Chơn thân. Trong những bài Kinh Tận Độ của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn, Đức Ngài dùng từ Chơn hồn.

Từ Nhứt Cữu tới Cửu Cữu, kỳ nào cũng phải cúng Thầy trước, có dâng Tam Bửu và Thượng Sớ. Cúng Thầy xong, tụng bài Kinh Khai Cữu một lần, rồi tụng 3 lần bài Kinh Nhứt Cữu, Nhị Cữu hay Tam Cữu,...

**\*Kinh Khai Cửu Đại Tường và Tiểu Tường.**

Kinh Khai Cửu Đại Tường và Tiểu Tường do Đức Quan Âm Bồ Tát giảng cơ ban cho để đồng nhi tụng mở đầu trước khi tụng Kinh làm Tuần Cửu, làm Tiểu Tường hay Đại Tường.

Nội dung của bài Kinh Khai Cửu Đại Tường và Tiểu Tường là để nhắc cho Chơn hồn nhớ lại quê xưa, cảnh cũ ở cõi Thiêng Liêng, đồng thời kêu gọi Chơn hồn phải tỉnh trí, phải anh linh, đừng lưu luyến hồng trần.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu :*

Đã quá chín tầng Trời đến vị,  
Thần đặng an, Tinh, Khí cũng an.  
Tầng Trời gắng bước lên thang,  
Trông mây nhì lại cảnh nhân buổi xưa.

... ..

Ngó chi khổ hải sóng xao,  
Đoạn tình yếm dục đặng vào cõi Thiên.

... ..

Nắm cây huệ kiếm gươm thần,  
Dứt tan sự thế nợ trần từ đây.

**\*Kinh Đệ Nhứt Cửu**

Kinh Đệ Nhứt Cửu do Nhứt Nương Diêu Trì Cung giảng cơ ban cho.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu :*

Vườn Ngạn Uyển sanh hoa đã héo,  
Khối hình hài đã chịu rã tan.  
Bảy dây oan nghiệt hết ràng,  
Bợn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.

... ..

Quản bao thập ác lục hình,  
Giải thi thoát khổ diệt hình đoạn căn.

**\*GHI CHÚ:** Có tài liệu ghi là đoạt căn

**\*Kinh Đệ Nhị Cửu.**

Kinh Đệ Nhị Cửu do Nhị Nương Diêu Trì Cung giảng cơ ban cho.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu :*

Tây Vương Mẫu vườn Đào ướm chín,  
Chén trường sanh có lệnh ngự ban.  
Tiệc hồng đã dọn sẵn sàng,  
Chơn thần khá đến hội hàng chư linh.

... ..

Đầu Tinh chiếu thấu Nguyên Tiêu,  
Kim Quang kiệu đờ đến triều Ngọc Hư.

... ..

Xa chừng thế giới Địa hoàn,  
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thẳng,

**\*Kinh Đệ Tam Cửu**

Kinh Đệ Tam Cửu do Tam Nương Diêu Trì Cung giảng cơ ban cho. Tam Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến cõi Thanh Thiên, là tầng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu xanh, và do Bảy Vị Lão Tiên và Đức Thái Thượng Lão Quân chường quản.

Nơi cõi Thanh Thiên đi lên gặp đảo Bồng Lai, có 7 vị Lão Tiên ở Động Thiên Thai ra đón tiếp. Nơi đây, Chơn hồn được nước “Cam Lồ rưới giọt nhành dương” làm tiêu tan hết Lục dục Thất tình. Đó là ý nghĩa của 4 câu mở đầu bài kinh :

Cõi Thanh Thiên lên miền Bồng Đào,  
Động Thiên Thai bảy Lão đón đường.  
Cam Lồ rưới giọt nhành dương,  
Thất tình Lục dục như đường tiêu tan.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu khác :*

Cung Đầu Tốt nhật khoan tiếng nhạc,

Đệ lệnh bài cánh hạc đưa linh.

... ..

Cung Như Ý Lão Quân tiếp Khách,  
Hội Thánh Minh giao sách Trường xuân.  
Thanh quang rờ rờ đời ngàn,  
Chơn hồn khoái lạc lên đàng vọng Thiên.

#### **\*Kinh Đệ Tứ Cửu.**

Kinh Đệ Tứ Cửu do **Tứ Nương Diêu Trì Cung** giáng cơ ban cho. Tứ Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Huỳnh Thiên, là từng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu vàng, và do Đức Huyền Thiên Quân chưởng quản.

Nơi từng Trời Huỳnh Thiên, Chơn hồn được chiếc thuyền có 5 con rồng đỡ đầu đưa vào Cung Tuyết Khổ bái kiến Đức Huyền Thiên Quân. Các Vị Thần Sấm Sét dùng “roi thần chớp nhoáng” để tẩy trừ chất khí ô trược và độc hại. Tiếp theo, Chơn hồn chun ngang qua cửa Bát Quái Đài để các Đấng dùng lửa Tam Muội đốt cháy hết các oan nghiệt. Bấy giờ Chơn hồn đã có thần thông, nên chơn đạp lên núi Thái Sơn nhảy qua tới Cung Đẩu Suất, đến chờ sẵn tại cửa Thiên Môn.

Hai câu kinh chót cho biết: Chơn thần đã đắc đạo nhập vào Càn Khôn Vũ Trụ nên có quyền trở lại thế gian để cứu giúp người đời và bảo tồn chúng sanh.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Sắc huỳnh chiếu roi vàng đường hạc,  
Cõi Huỳnh Thiên nhẹ thoát chơn Tiên.

... ..

Trừ quái khí roi thần chớp nhoáng,  
Bộ Lôi Công giải tán trược quang.  
Cửa lầu Bát Quái chun ngang,  
Hỏa Tinh Tam Muội thiêu tàn oan gia.

... ..

Chơn thần đã nhập Càn Khôn,  
Thâu quyền độ thể bảo tồn chúng sanh.

#### **\*Kinh Đệ Ngũ Cửu.**

Kinh Đệ Ngũ Cửu do **Ngũ Nương Diêu Trì Cung** giáng cơ ban cho. Ngũ Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Xích Thiên, là từng Trời nơi đó ánh sáng đều có màu hồng, và do Đức Thái Thượng Lão Quân chưởng quản.

Chơn hồn đã qua được cửa Thiên Môn để vào cõi Xích Thiên.

Nơi cõi Xích Thiên, Chơn hồn được cả miền đất thánh “nhộn nhàng tiếp nghinh”. Nơi đây, Chơn hồn được đưa vào Đài Chiếu Giám để xem lại một cách rõ ràng bao nhiêu tội phước do Chơn hồn gây ra trong suốt kiếp sanh nơi cõi trần.

Kế đó, Chơn hồn được đưa vào Cung Ngọc Diệt Hình, có đặt quyển Kinh Vô Tự. Chơn hồn mở quyển kinh ra xem thì chữ mới hiện ra kể rõ tất cả việc làm của Chơn hồn trong suốt kiếp sống nơi cõi trần. Chơn hồn được giao sách, học trong đó thì thông suốt được các lẽ huyền vi và mẫu nhiệm của Trời Đất, biết được các phép huyền công biến hóa. Sau cùng, Chơn hồn được đưa đến ra mắt Đức Thái Thượng Lão Quân, và được Tiên Xa gọi là xe Như Ý đưa bay lên, có các vị Thần oai vệ tiễn đưa.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Ánh hồng chiếu đường mây rờ rờ,  
Cõi xích Thiên vội mở ái quan.

... ..

Đài Chiếu Giám cảnh minh nhẹ bước,  
Xem rõ ràng tội phước căn sinh.  
Lần vào Cung Ngọc Diệt Hình,  
Khai Kinh Vô Tự đặng nhìn quả duyên.

... ..

Kỳ kim quang kiến Lão Quân,  
Dựa xe Như Ý oai thần tiễn thẳng.

#### **\*Kinh Đệ Lục Cửu.**

Kinh Đệ Lục Cửu do **Lục Nương Diêu Trì Cung** giáng cơ ban cho. Lục Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Kim Thiên, là từng Trời do các hàng phẩm Như Lai chưởng quản.

Đến cõi Kim Thiên, Chơn hồn xuống xe Như Ý vào Cung Vạn Pháp xem qua cho biết sự nghiệp cũ của mình đã tạo

ra trong nhiều kiếp trước, được ghi lại trong mây tòa thiên nhiên của cung ấy. Tại Cung Lập Khuyết, Chơn hồn tìm thấy ngôi vị cũ của mình, định ngồi lên nhưng chưa được. Chơn hồn lãnh hột Kim Sa đặng đi gặp Phật. Kế đến, Chơn hồn được Khổng Tước đưa đến Đài Huệ Hương để được xông hương cho thơm lên và tẩy trừ hết các mùi ô uế bám lẫn vào trong khí sinh quang. Và từ đây khúc nhạc Thiên Thiều trỗi lên đưa Chơn linh thẳng đến Niết Bàn mới thôi.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Bạch Y Quan mở đàng rước khách,  
Cõi Kim Thiên nhẹ tách Tiên xa.  
Vào Cung Vạn Pháp xem qua,  
Cho tường cữ nghiệp mấy tòa Thiên nhiên.

... ..

Thiên thiều trỗi tiếng nhật khoan,  
Đưa linh thẳng tới Niết Bàn mới thôi.

#### **\*Kinh Đệ Thất Cửu.**

Kinh Đệ Thất Cửu **do Thất Nương Diêu Trì Cung giáng cơ ban cho**. Thất Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Hạo Nhiên Thiên, là từng Trời do Đức Chuẩn Đề Bồ Tát và Đức Phổ Hiền Bồ Tát chưởng quản.

Đến từng Hạo Nhiên Thiên, Chơn hồn được thấy cảnh vật nơi đây xinh đẹp lạ thường, rừng núi chập chùng, ánh hào quang rực rỡ chói lọi mở đường bay lên Trời. Chơn hồn vào Cung Chưởng Pháp diện kiến Đức Chuẩn Đề Bồ Tát, rồi đến Động Phổ Hiền nơi Đức Phổ Hiền Bồ Tát hội hiệp với chư vị Thần, Tiên. Nơi đây đã vọng thấy cõi Niết Bàn hoàn toàn im lặng, và nghe được của tiếng trống của Lôi Âm Tự thúc giục chơn hồn bay lên Trời.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Nhẹ phơ phới dồi dào không khí,  
Hạo Nhiên Thiên đã chí môn quan.  
Đẹp xin cảnh vật đời ngàn,  
Hào quang chiếu diệu khai đàng thẳng Thiên.

... ..

Im lìm kìa cõi Niết Bàn,  
Lôi Âm trống thúc lên đàng thượng Thiên.

#### **\*Kinh Đệ Bát Cửu**

Kinh Đệ Bát Cửu **do Bát Nương Diêu Trì Cung giáng cơ ban cho**. Bát Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Phi Tường Thiên, là từng Trời do Đức Từ Hàn Bồ Tát chưởng quản.

Đến từng Phi Tường Thiên, nơi đây đã xa mùi trần thế, Chơn hồn cảm thấy say sưa trong bầu không khí nức nồng thơm ngọt với mùi Tiên tửu. Chơn hồn được đưa đến Cung Tận Thức để xem các phép Thần thông biến hóa, rồi đến Phổ Đà Sơn để được Đức Từ Hàn Bồ Tát giải trừ hết các quả kiếp nơi cõi trần. Kế đó, Chơn hồn cỡi lên con Kim Mao hầu để đến Tịch San, rồi nương theo phép đầu vùn đi trên mây đến cõi Niết Bàn. Cuối cùng, Chơn hồn được đưa đến Cung Diệt Bửu, nơi đây một lần nữa Chơn hồn được thấy sự nghiệp hữu hình nơi cõi trần hiện tượng ra đủ hết nơi cõi Thiêng Liêng.

Trước khi được đưa lên tầng Tạo Hoá Thiên, Chơn hồn được nước Cam Lồ rót ra từ bầu rượu Tiên rửa sạch cái kiếp sống buồn thảm của con người nơi cõi trần.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Hơi Tiên tửu nức nồng thơm ngọt,  
Phi Tường Thiên để gót đến nơi.  
Mùi trần khi đã xa khơi,  
Say sưa bầu khí bồi hồi chung phong.

... ..

Hồ Tiên vội rót tức thì,  
Nước Cam Lồ rửa ai bi kiếp người.

#### **\*Kinh Đệ Cửu Cửu**

Kinh Đệ Cửu Cửu **do Cửu Nương Diêu Trì Cung giáng cơ ban cho 8 câu đầu, Đức Phật Mẫu giáng cơ cho tiếp 4 câu còn lại**. Cửu Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn đến từng Trời Tạo Hóa Thiên, là từng Trời do Đức Phật Mẫu chưởng quản.

Đến từng Tạo Hóa Thiên, là từng Trời mà nơi đó Đức Phật Mẫu vận chuyển Bát Phẩm Chơn Hồn trong vùng Thoại khí để biến hóa sanh ra vạn vật trong Càn Khôn Vũ Trụ, Chơn hồn được Phật Mẫu ban thưởng cho dự Hội Bàn Đào và được ban cho Tiên tử:

Vùng thoại khí bát hồn vận chuyển,  
Tạo Hóa Thiên sanh biến vô cùng.  
Hội Bàn Đào Diêu Trì Cung,  
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thường ban.

Sau đó, Chơn hồn được đưa vào Cung Bắc Đẩu xem căn quả để biết số phận của mình, rồi được học nghi lễ để vào Linh Tiêu Điện bái lễ Đức Chí Tôn. Sau đó, Đức Chí Tôn ra sắc lệnh gọi Chơn hồn vào Ngọc Hư Cung để cho biết được thường thăng lên hay bị trừng trị đọa xuống.

Cung Bắc Đẩu xem căn quả số,  
Học triều nghi vào ở Linh Tiêu.  
Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu  
Thường, phong, trừng trị phân điều đọa thăng.

Bài kinh chám dứt bằng 4 câu do Đức Phật Mẫu ban cho:  
Nơi Kim Bồ vàn vàn nguơn chất,  
Tạo hình hài các bậc Nguyên nhân.  
Cung Trí Giác, trụ tinh thần,  
Huờn hư màu nhiệm thoát trần đặng Tiên.

**Nói chung:** Sau mỗi lần làm Tuần Cửu, Chơn hồn sẽ được lần lượt đưa lên các tầng Trời với sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là của Cửu Vị Tiên Nương Diêu Trì Cung. Ở mỗi tầng Trời, Chơn hồn được đưa đi bái kiến các Đấng Thiêng Liêng Thần Thánh Tiên Phật, quan sát các cảnh Thiêng Liêng tuyệt đẹp và sự màu nhiệm ở mỗi tầng Trời.

Nên nhớ rằng **chỉ những vị Đạo hữu giữ trai kỳ từ 10 ngày trở lên mới được làm Tuần Cửu, và được hưởng các ân huệ như trên.** Những vị Đạo hữu giữ trai kỳ dưới 10 ngày mỗi tháng thì không được làm Tuần Cửu và do đó không được hưởng những ân huệ như trên.

#### **\*Kinh Tiểu Tường**

Kinh Tiểu Tường do Đức Phật Mẫu giảng cơ ban cho, gồm có 12 câu theo thể thơ song thất lục bát.

Kể từ ngày làm Tuần Chung Cửu, tức Cửu Cửu, đến ngày làm Lễ Tiểu Tường là đúng 200 ngày, nên trong Kinh có câu “Thiều quang nhị bá Thiên Kiều để chơn”.

Tiểu Tường cũng làm tại Thánh Thất sở tại. Trước hết phải Cúng Thầy, dâng Tam Bửu, có Thượng Sớ. Xong, tụng bài Kinh Khai Cửu Đại Tường và Tiểu Tường (1 lần), rồi mới tụng bài Kinh Tiểu Tường (3 lần). Sau cùng tụng Di-Lạc Chơn Kinh.

Sau Tuần Chung Cửu 200 ngày là đến Lễ Tiểu Tường, Chơn hồn được đến tầng Trời Hư Vô Thiên để nghe những điều Phật dạy. Cũng nơi tầng Trời Hư Vô Thiên này, Đức Chí Tôn đến Ngọc Hư Cung để họp Đại Hội Thiên Triều. Đó là nội dung của 4 vâu kinh mở đầu:

Tịnh niệm phép Nhiên Đẳng tưởng tín,  
Hư Vô Thiên đến thính Phật điều.  
Ngọc Hư Đại Hội ngự triều,  
Thiều quang nhị bá Thiên Kiều để chơn.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Bồ Đề Dạ dẫn hồn thượng tán,  
Cực Lạc Quan đẹp phận Tây Qui.  
Vào Lôi Âm kiến A-Di,  
Bộ Công Di-Lạc Tam Kỳ độ sanh.  
Ao Thất Bửu gọi mình sạch tục,  
Ngôi liên đài quả phúc Đà Lam.

#### **\*Kinh Đại Tường**

Kinh Đại Tường do Đức Phật Thích Ca giảng cơ ban cho, gồm có 12 câu theo thể thơ song thất lục bát.

Kể từ ngày làm Lễ Tiểu Tường đến ngày làm Lễ Đại Tường là đúng 300 ngày, tức là đúng 581 ngày kể từ ngày chết.

Đại Tường cũng làm tại Thánh Thất sở tại. Trước hết phải Cúng Thầy, dâng Tam Bửu, có Thượng Sớ. Xong, tụng bài Kinh Khai Cửu Đại Tường và Tiểu Tường (1 lần), rồi mới tụng bài Kinh Đại Tường (3 lần). Sau cùng tụng Di-Lạc Chơn Kinh.

Nội dung bài Kinh: Đức Phật Thích Ca cho biết rằng Đức Phật Di-Lạc hiện nay đang chưởng quản tầng Trời Hồn



Nguơn Thiên, và **Đức Phật Di-Lạc cũng là Giáo Chủ Hội Long Hoa trong thời Tam Kỳ Phổ Độ**. Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là lập ra một trường thi Công quả cho chúng sanh đắc đạo, rồi giao cho Đức Phật Di-Lạc làm Chánh chủ khảo để chấm thi đậu rớt. Do đó, Đức Phật Di-Lạc sẽ giáng sanh xuống cõi trần một lần nữa để sửa đổi cho đúng chơn truyền tất cả những giáo lý đã bị người đời canh cải làm sai lạc quá nhiều, Đức Ngài mở ra cơ quan tận độ chúng sanh và tiêu diệt bỏ cõi địa ngục.

Đức Ngài thay mặt Đức Chí Tôn thực hiện tôn chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là “Qui Nguyên Tam Giáo và Hiệp Nhứt Ngũ Chi”, để lập ra một Xã hội Đại đồng cho toàn nhơn loại với cùng chung một tín ngưỡng.

*Sau đây là vài câu kinh tiêu biểu:*

Hỗn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo chủ  
Di-Lạc đương thủ phổ duyên.  
Tái sanh sửa đổi Chơn truyền,  
Khai cơ Tận độ Cửu tuyền diệt vong.  
Hội Long Hoa tuyền phong Phật vị,  
Cõi tây Phương đui quỷ trừ ma.

... ..

Thâu các Đạo hữu hình làm một,  
Trường thi Tiên, Phật dượt kiếp khiên.  
Tạo đời cải dữ ra hiền,  
Bảo sanh nắm giữ diệu huyền Chí Tôn.

## **PHẦN II: KINH THỂ ĐẠO**

**Kinh Thể Đạo gồm có 19 bài**, viết theo thể thơ song thất lục bát.

- (10) bài kinh đầu để tụng trước một sinh hoạt Đạo sự như: Thuyết pháp, nhập học, vào học . . .
- (01) bài kinh để tụng khi làm phép hôn phối.
- (08) bài kinh để tụng khi cúng tế trong Tang lễ.

### **A.- MƯỜI BÀI KINH ĐẦU.**

Mười bài kinh đầu do **Đức Hộ Pháp đặt ra** để đồng nhĩ tụng trước một sinh hoạt đạo sự, có cầu **Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn chỉnh lại**. Những bài kinh này được viết với lời thơ tương đối dễ hiểu, nên đối với mỗi bài chúng tôi chỉ ghi ra vài câu kinh tiêu biểu.

#### **1.- Kinh Thuyết Pháp.**

Kinh Thuyết Pháp là bài kinh để vị Chức Sắc thuyết pháp và đồng nhĩ tịnh tâm, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng một lần trước khi bắt đầu buổi thuyết pháp. Các thính giả chỉ đứng yên lặng nghiêm trang, không cần đọc theo.

Trường phổ tế khó khăn lắm nỗi,  
Cậy Thánh tâm sửa đổi tánh phàm.  
Dù đời với sức không kham,  
Mượn quyền thuyết pháp đặng làm cơ quan.

... ..

Nguyện các Đấng đang châu Bạch Ngọc,  
Giúp thông minh lâu thuộc văn từ.

#### **2.- Kinh Nhập Hội.**

Kinh Nhập Hội là bài kinh để tất cả các thành viên trong Hội Nghị đứng lên tịnh tâm, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng một lần trước khi bắt đầu cuộc Hội, để cầu nguyện cho cuộc Hội được tiến triển tốt đẹp, đúng theo luật Đạo và được thành công mỹ mãn.

Trên Bạch Ngọc Chí Tôn cao ngự,  
Giữa Tây Phương nắm giữ Thiên điều.  
Dưới Ngọc Hư kể bao nhiêu,  
Thiên Liêng các Đấng lập triều trị dân.

... ..

Đại Từ Phụ ra ơn diu dẫn,  
Diệt trí phàm : hờn, giận, ghét, ganh.  
Nguyện Ơn Trên cho yên trí não,  
Nguyện Phật Tiên dạy bảo Chơn linh.

#### **3.- Kinh Xuất Hội.**

Kinh Xuất Hội là bài kinh để toàn thể những người tham dự Hội Nghị đứng lên tịnh tâm, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng một lần trước khi bế mạc Hội Nghị.

Nhờ Chí Tôn dạy khôn lẽ Đạo,  
Phật Thánh Tiên nhỏ máu nhiệt thành.  
Vạn linh đã hiệp Chí linh,  
Hội xong cậy sức công bình Thiêng Liêng.

... ..  
Các con cuối đầu trình sự phụ,  
Gìn từ tâm khuyến nhủ tăng đồ.

... ..  
Cử Địa ngục chóng lánh xa,  
Mượn hình Thánh thể cất nhà cõi Thiên.

#### 4.- Kinh Đi Ra Đường.

Trước khi đi làm, đi học, đi công việc,... nhưt là khi đi xa, nên tụng bài Kinh Đi Ra Đường để cầu xin các Đấng Thiêng Liêng theo phù hộ cho gặp may mắn trong cuộc hành trình.

Thân vận động trong trường thế sự,  
Đạo nhưn luân cư xử cùng đời.  
Đòi phen lúc biến khi dời,  
Thân như bèo bọt giữa vời linh đình.

... ..  
Xin tha họa gởi tai rơi,  
Hồn linh nhờ có Ơn Trời chứng minh.

... ..  
Đi an khương, về an khương,  
Cõi Thiên cảnh tục cũng dường như nhau.

#### 5.- Kinh Khi Về.

Trước khi đi làm về, đi học về, đi công việc về,... nhưt là khi đi xa trở về nhà, nên tụng bài Kinh Khi Đi Về để cầu xin các Đấng Thiêng Liêng theo phù hộ cho gặp may mắn trên bước đường về nhà.

Cảm tạ ơn trên đầu diu đỡ,  
Từ khi đi khi trở lộn về.  
Đặng xong phận sự mọi bề,  
Tâm tư lại vững chẳng hề lảng xao.

... ..  
Con nguyện xin khuôn linh giúp sức,  
Bước ta-bà dục thức huệ quang.  
Lòn thân dưới phép sâu than,  
Tìm phương cứu khổ mở đàng giải căn.

#### 6.-Kinh Khi Đi Ngủ.

Trước khi đi ngủ, nên niệm Danh Thầy 12 lần, niệm Danh Phật Mẫu 9 lần, niệm Danh Phật Bà Quan Âm 9 lần, niệm Danh các Đấng hộ trì cho cá nhưn mình, xong tịnh tâm tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực rồi tụng bài Kinh Khi Đi Ngủ một lần, dứt niệm Danh Thầy một lần.

Sấp mình cúi lạy xin thưa,  
Ơn Trên Từ Phụ cho chừa tội khiên.  
Trong giấc mộng nghĩ yên hồn phách,  
Đấng Thiêng Liêng năng mách bảo dùm.

#### 7.- Kinh Khi Thức Dậy.

Buổi sáng, khi giật mình thức dậy, định thần nhớ lại những gì đã thấy trong giấc ngủ đêm qua, xong tịnh tâm tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực rồi tụng bài kinh này, khi dứt niệm Danh Thầy một lần, rồi mới bắt đầu công việc hằng ngày.

Vừa mở mắt giật mình thức dậy,  
Con mang ơn cúi lạy Từ Bi.  
Từ sanh, sanh tử là chi ?  
Gẫm trong giấc mộng cũng bì như nhau.

... ..  
Xin Từ Phụ ra ơn cứu độ,  
Tặng huyền linh giác ngộ chí thành.

... ..  
Trên nhờ có Chí Tôn che chở,  
Thần Thánh Tiên Phật hộ thân hèn.  
Đường tu nổi bước cho quen,  
Xa trần tằm tối, cận đèn Thiêng Liêng.

### 8.- Kinh Vào Học.

Kinh Vào Học được tất cả học sinh trong lớp đứng dậy, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng một lần, khi dứt niệm Danh Thầy một lần, rồi mới bắt đầu mỗi buổi học.

Đại Từ Phụ xin thương khai khiếu,  
Giúp trẻ thơ học hiểu văn từ.  
Gần điều nên, lánh lẽ hư,  
Nương gương thần huệặng trừ nghiệt căn.

... ..

Nguyện Tam Cang gìn tâm trọn đạo,  
Nguyện Ngũ Thường hiểu thảo làm khuôn.

... ..

Cầu khẩn Đấng Chơn linh nhập thể,  
Đủ thông minh học lễ học vấn.  
May duyên gặp hội Long Vân,  
Thuyền thơ ngọn gió Các Đẳng xuôi đưa.

### 9.- Kinh Vào Ăn Cơm.

Vào bàn ăn, trước khi cầm đũa dùng cơm, tất cả mọi người đều đứng dậy, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng lên một lần, khi dứt niệm Danh Thầy một lần, rồi mới bắt đầu dùng cơm.

Giữa vạn vật con người một giống,  
Phải uống ăn nuôi sống thân phàm.

... ..

Công Thần Nông hóa dân buổi trước,  
Dạy khôn ngoan học chước canh điền.

### 10.- Kinh Khi Ăn Cơm Rồi.

Khi dùng bữa xong, tất cả mọi người đều đứng dậy, tay bắt Ấn Tý đặt ngay trước ngực, tụng lên một lần, khi dứt niệm Danh Thầy một lần, rồi mới bắt đầu rời bàn cơm.

Nguyện nhớ ơn nông canh nhần nhọc,  
Nguyện ơn người lúa thóc già xay.

... ..

Trên theo pháp luật Đạo Trời,  
Dưới thương sanh chúng một lời đĩnh ninh.

### B.- KINH HÔN PHỐI.

Kinh Hôn Phối do Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giảng cơ ban cho, được đồng nhi tụng rất nghiêm túc trong khi vị Chức Sắc hành pháp hành lễ trước Bửu Điện

Phép Hôn Phối là một Chơn pháp bí truyền rất quan trọng mà vị Chức Sắc hành pháp làm phép trên đôi tân hôn Nam Nữ trước Bửu điện tại Tòa Thánh Tây Ninh. Vì đây là một Chơn Pháp bí truyền rất quan trọng và rất phức tạp, nên vị Chức Sắc hành pháp thường phải là một vị Giáo Sư hay Phối Sư.

Cơ sanh hóa của Đức Chí Tôn đào tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ và vạn vật là do 02 khí Âm quang và Dương quang hợp lại và biến hóa sanh ra. Con người được Đức Chí Tôn giao cho các chủ quyền thay thế Đức Chí Tôn tạo ra cõi đời, và phải gìn giữ gìn giữ gìn mỗi nhơn luân.

Đó là ý nghĩa của 4 câu sau đây mở đầu cho bài kinh:

Cơ sanh hóa Càn Khôn đào tạo,  
Do Âm Dương hiệp đạo biến thiên.  
Con người nắm vững chủ quyền,  
Thay Trời tạo thế giữ gìn nhơn luân.

Sau đây là một số câu kinh tiêu biểu khác :

Ở trước mắt Hồng Quân định phận,  
Đạo vợ chồng đã xứng nợ duyên.  
Trăm năm khá nhớ hương nguyên,  
Chồng hay trọn nghĩa, Vợ hiền trọn trinh.

... ..

Đường tổ nghiệp nữ nam hương lửa,  
Đốt cho nồng từ bữa ba sanh.  
Giữa đèn để một tắt thành,  
Đồng sanh đồng tịch đã đánh nương nhau.

## **C.- KINH CÚNG TẾ TRONG TANG LỄ.**

Trong quyển Kinh Thế Đạo và Thiên Đạo, do Hội Thánh ấn hành, có 08 bài Kinh cúng tế trong Tang Lễ, do Tiên Nương Đoàn Thị Điểm được lệnh Ôn Trên giáng cơ ban cho vào năm Ất Hợi 1935.

Bà nguyên là một Nữ Tiên Diêu Trì Cung, đầu kiếp xuống trần, tên là Đoàn Thị Điểm (1705-1748). Bà là một Nữ sĩ nổi tiếng nhất trong số những Nữ sĩ Việt Nam với thi phẩm nổi tiếng đã được dùng trong chương trình giáo dục: CHINH PHỤ NGÂM.

Những bài Kinh cúng tế trong Tang Lễ được viết với lời thơ giản dị dễ hiểu, nên đối với mỗi bài chúng tôi chỉ ghi ra vài câu kinh tiêu biểu.

### **1.- Kinh Tụng Khi Vua Băng Hà.**

Kinh Tụng Khi Vua Băng Hà là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của Vị Vua hoặc Quốc Trưởng, Tổng Thống,... đã băng hà, trong khi các con dân cùng quì tế.

Ơn tât đất ngọn rau nên nặng,  
Đạo quân vương chữ dạn nơi lòng.  
Thượng Hoàng sánh Đức Chí Công,  
Mặc phò lê thứ khỏi vòng lao lung.

... ..  
Nay gần đặng Ngọc Hoàng Thượng Đế,  
Tìm Chí Linh trị thế cứu đời.

... ..  
Bốn ngàn năm quốc gia đã lập,  
Cõi Nam Châu bồi đắp giang sơn.

... ..  
Sống thì định bá đồ vương,  
Qui Thiên dựng lại miếu đường thuở xưa.

### **2.- Kinh Tụng Khi Thầy Qui Vị**

Kinh Tụng Khi Thầy Qui Vị là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người Thầy quá cố, trong khi các học trò cùng quì tế Thầy dạy học của mình.

Đường công danh càng nhìn quảng đại,  
Nghĩa thầy trò nghĩ lại khó quên.  
Vái cùng Sư Phụ linh thiêng,  
Chứng lòng đệ tử đáp đền ơn xưa.

... ..  
Ơn cha sanh hóa ra thân,  
Ơn thầy giáo huấn cũng gần như nhau.

... ..  
Cõi Thiên xin gởi chút tình,  
Rót chung ly hận gạt mình đưa thương.

### **3.- Kinh Cầu Tổ Phụ Đã Qui Liễu**

Kinh Cầu Tổ Phụ Đã Qui Liễu là bài kinh để đồng nhi tụng trước Bàn Thờ Cửu Huyền trong những buổi cúng tế Cửu Huyền Thất Tổ: Cáo Từ Tổ lúc làm Lễ Tang, cúng Tiểu Tường, cúng Đại Tường,...

Giọt máu mủ lưu truyền tại thế,  
Con nhặng mong truyền kế lửa hương.  
Nguyện cùng Thất Tổ xin thương,  
Cho bền gan tấc noi đương thảo ngay.

... ..  
Dầu tội chướng ở miền địa giải,  
Dầu oan gia ở ngoại Càn Khôn,  
Dầu mang xác tục hay hồn,  
Nhớ cầu Từ Phụ CHÍ TÔN cứu nàn.

... ..

Tấc lòng đoài đoạ đau thương,  
Chơn mây vái với hương hồn hiển linh.

### **4.- Kinh Tụng Cha Mẹ Đã Qui Liễu**

Kinh Tụng Cha Mẹ Đã Qui Liễu là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người quá cố

trong khi các con quì tể Cha hoặc Mẹ. **Trong Tang Lễ, con tể Cha hoặc Mẹ gọi là Chánh tể.**

Ớn cúc dục cù lao mang nặng,  
Lỡ thân côi mưa nắng khôn ngừa.  
Âm Dương cách bóng sớm trưa,  
Thon von phận bạc không vừa hiểu thân.

... ..

Nổi hương lửa nhờn luân đạo trọng,  
Con gìn câu chết sống trọn nghi.  
Sắp mình cúi lạy Từ Bi,  
Tiền khiên phụ mẫu Tam Kỳ xá ân.

... ..

Thong dong cõi thọ nương hồn,  
Chờ con lập đức giúp huờn ngôi xưa.

... ..

Cha ở đâu, mẹ nơi đâu ?  
Tâm tang kính gởi một bầu lệ châu.

#### **5.- Kinh Cầu Bà Con Thân Bằng Cố Hữu Đã Qui Liễu.**

Kinh Cầu Bà Con Thân Bằng Cố Hữu Đã Qui Liễu là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người quá cố trong khi thân bằng quyến thuộc quì tể người Bạ Đạo của mình.

**Lễ tể này gọi là Phụ Tể.**

Khi dương thế không phân phải quấy,  
Nay Hư linh đã thấy hành tàng.  
CHỈ TÔN xá tôi giải oan,  
Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nạn độ căn.

... ..

Càn khôn để bước ta-bà,  
Đoạt cơ thoát tục tạo nhà cõi Thiên.  
Ớn Tạo Hóa tha tiền khiên trước,  
Đưa linh phan tiếp rước nguyên nhân.

... ..

Tiên phong phúi ngọn phát trần,  
Liên đài đỡ gót đến gần Tây Phương.  
Cửa Cực Lạc đôn đường thẳng tới,  
Tâm không môn đặng đợi Như Lai.  
Hào quang chiếu diệu Cao Đài,  
May duyên nay đã gặp ngày siêu sanh.

... ..

Khá từ bỏ xa dòng bể khổ,  
Diệt trần tình Cam Lộ tẩy nhơ.  
Ngân Kiều Bát Nhã qua bờ,  
Đưa duyên để bước kịp giờ siêu thăng.

#### **6.- Kinh Tụng Huynh Đệ Mãn Phần**

Kinh Tụng Huynh Đệ Mãn Phần là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người quá cố trong khi các Em quì tể Anh hoặc Chị của mình. **Lễ tể này là Chánh Tể.**

Niềm thù tức đã đành vĩnh biệt,  
Càng nhớ nhau càng tiếc tình nồng.  
Thân nhau từ buổi lọt lòng,  
Chén cơm miếng cá cũng đồng chia nhau.

... ..

Rủi Thiên số Nam Tào đã định,  
Giải căn sinh xa lánh trần ai.  
Khá tua theo bóng Cao Đài,  
Nương mây thoát tục ra ngoài Càn Khôn.

... ..

Khối tình ái hương hồn dầu nhớ,  
Tránh oan gia giải nợ trầm luân.

... ..

Rót chung ly biệt lừng vơi,  
Mảnh lòng tha thiết đưa người bạn xưa.

#### **7.- Kinh Tụng Khi Chờng Qui Vị.**

Kinh Tụng Khi Chồng Qui Vị là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người quá cố trong khi người Vợ qui tế Chồng của mình. Lễ tế này là Chánh Tế.

Niềm ân ái thân hòa làm một,  
Nghĩa sơ giao khắc cốt ghi xương.  
Nhấn mưa gởi gió đưa thương,  
Từ đây thiếp tỏ đoạn trường với ai.

... ..

Chàng đã dựng phũ rồi nợ thế,  
Xin hiển linh giúp kẻ góa thân.

... ..

Chàng dầu dựng thành thoi cảnh trí,  
Hộ dẫu con giữ kỷ nhơn luân.

... ..

Chàng dầu cung Ngọc an ngôi,  
Xin thương thân thiếp nợ đời còn mang.  
Gởi hồn phách cho chàng định số,  
Gởi kiếp căn chàng mở dây oan.  
Thiếp cam bao tóa thờ chàng,  
Rót chung ly biệt đôi hàng lụy sa.

### **8.- Kinh Tụng Khi Vợ Qui Liễu.**

Kinh Tụng Khi Vợ Qui Liễu là bài kinh để đồng nhi tụng trước quan tài hoặc trước Bàn Linh của người quá cố trong khi người Chồng qui tế Vợ của mình. **Lễ tế này là Chánh Tế.**

Tường tơ tóc cùng nhau trọn đạo,  
Theo từng phu sửa áo nâng khăn.  
Âm Dương đôi nẻo chia phân,  
Túy sơn Vân mộng mới gần đặng nhau.

... ..

Ngồi quanh quế đèn tàn một bóng,  
Chịu góa thân tuyết đóng song thu.  
Bước Tiên nàng đã ngao du,  
Đoái tình thương kẻ ôm cầu khóc duyên.

... ..

Dâng mảnh tâm gọi là cửa lễ,  
Chén ly tình là lệ ái ân.  
Dầu chi cũng nghĩa chí thân,  
Khối tình còn có một lần đẩy thoi.

### **\*Kinh Tế Chiến Sĩ Trận Vong**

Bài kinh Tế Chiến Sĩ Trận Vong không có in trong quyển Kinh Thiên Đạo và Thế Đạo do Hội Thánh phát hành. Bài kinh này **do Hiền Huynh Trung Dũng (bút hiệu của Trung Tướng Nguyễn Văn Thành) đặt ra, có dâng lên Đức Hộ Pháp chỉnh lại** và cho phép đồng nhi tụng trong nghi lễ cúng tế Chiến sĩ Trận vong.

Hàng năm, vào các ngày 15 hoặc 16 của tháng giêng, tháng 7 và tháng 10, tại Tòa Thánh và các Thánh Thất đều có tổ chức cúng tế và cầu siêu cho các Chiến sĩ Trận vong.

### **Sau đây là nội dung của bài Kinh tụng Tế Chiến sĩ Trận vong:**

Nợ cung kiếm, chiến chinh là nghiệp,  
Giúp quốc dân sánh kịp tha bang.  
Xông pha ra chốn chiến tràng,  
Đáng cay cam chịu, gian nan không sờn.  
Nguyện lấy sức đền ơn cương thổ,  
Đốc lòng lo báo bổ ơn nhà.  
Trần hoàn gió bụi xông pha,  
Dựng nên tổ nghiệp mấy tòa thiên nhiên.  
Gầy việc cả truân chuyên lắm nỗi,  
Lướt trận tiền mở lối chông gai.  
Ngăn quân là bạc Thiên tài,  
Đỡ nâng quốc thể đến ngày hiển vinh.  
Đạp gió tuyết phận mình cam chịu,  
Một kiếp sanh bận bịu giang sơn.  
Muôn dân thất quốc căm hờn,

Định an nước cũ chi sồn lòng trai.  
Ách nô lệ ngày nay hầu dứt,  
Nước quật cường nhờ sức quốc dân.  
Hồn thiên rày đã tỉnh lần,  
Muôn năm chung hưởng hồng ân của Trời.  
Cờ tiên hóa đời đời chói rạng,  
Giữ Nghĩa Nhân rọi sáng đạo màu.  
Bảo sanh bủa khắp năm châu,  
Toàn cầu chung hưởng phép màu Chí Linh.  
Mưu định quốc anh minh trị nước,  
Giúp giống nòi bảo được tự do.  
Hiển vinh là phước Trời cho,  
An nguy vận nước chung lo mối giềng.  
Nay nhân quả tiền khiên vừa mãn,  
Cối Hư linh cách biệt trần ai.  
Hồn thiêng nương bóng Cao Đài,  
Theo vàng nhật nguyệt ra ngoài Càn Khôn.  
Trọng nghĩa bạn, linh hồn nên nhớ,  
Trợ cho nhau nâng đỡ nghiệp nhà.  
Rượu nồng xin chớ bỏ qua,  
Tình thân hưởng cạn mới là tri âm.  
Công chinh chiến nay lần tỏ rạng,  
Đuốc từ bi rọi sáng tâm hồn.  
Lọc lừa thế giới bôn chôn,  
Lần theo đuốc huệ bảo tồn chúng sanh.  
Công viên mãn đường mây nhẹ tách,  
Lách bến mê phủi sạch bợn trần.  
Sống làm tướng, thác làm Thần,  
Hiển linh xin chứng tấm lòng tiết trung.

---

**HẾT**

---